

Số: *M* /NHCS

Ba Tơ, ngày *06* tháng 5 năm 2022

V/v tập trung chỉ đạo hoàn thành ngay việc  
đối chiếu, phân loại nợ trên địa bàn huyện  
trước ngày 15/5/2022

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Ngày 17/12/2021 Trường Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) huyện Ba Tơ ban hành Công văn số 332/BDD về việc triển khai thực hiện đối chiếu, phân loại nợ năm 2021. Theo đó, đến ngày **30/4/2022** phải hoàn thành công tác đối chiếu, phân loại nợ (**đạt 100%/số xã và 100%/số hộ**) và chậm nhất đến ngày **15/5/2022**, Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện cùng với Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức tổng kết, đánh giá thực trạng nợ trên địa bàn và chỉ đạo thực hiện xử lý kết quả phân loại nợ theo hướng dẫn tại Văn bản số 10726/NHCS – QLN ngày 19/11/2021 của Tổng giám đốc NHCSXH.

Tuy nhiên, đến hết ngày 30/4/2022 công tác đối chiếu, phân loại nợ trên địa bàn huyện Ba Tơ chưa hoàn thành theo kế hoạch đề ra, có phụ lục đính kèm (toàn huyện chỉ có 01 xã hoàn thành công tác đối chiếu là xã Ba Liên đạt 100%), trong khi đó các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã hoàn thành xong việc đối chiếu, phân loại nợ, nên đã một phần nào làm ảnh hưởng chung đến hoạt động của toàn hệ thống chi nhánh NHCSXH tỉnh Quảng Ngãi, tỷ lệ đối chiếu trên địa bàn huyện Ba Tơ không đạt, số hộ 5.851/6.254, chỉ đạt 93,55% (*số hộ còn lại phải đối chiếu là rất lớn 403 hộ*), tập trung 01 số xã có tỷ lệ đối chiếu rất thấp như: xã Ba Xa 85%, xã Ba Giang 88%, xã Ba Động 90%, xã Ba Tiêu 91%, xã Ba Nam 91%...

Trên cơ sở chỉ đạo Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Quảng Ngãi (*Trường ban chỉ đạo*) tại cuộc họp trực tuyến với Phòng giao dịch NHCSXH huyện vào ngày 06/5/2022, yêu cầu Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Ba Tơ báo cáo Trường ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện chỉ đạo ngay Chủ tịch UBND các xã, thị trấn là Trường ban chỉ đạo đối chiếu, phân loại nợ cùng với thành viên trong Ban chỉ đạo đối chiếu, phân loại nợ chủ động phối hợp với các thành phần liên quan tập trung quyết liệt, khẩn trương, chủ động bằng nhiều hình thức, đồng bộ nhiều giải pháp để hoàn thành công tác đối chiếu, phân loại nợ trước ngày **15/5/2022**. Sau thời gian trên xã nào không hoàn thành, sẽ xem xét trách nhiệm do làm ảnh hưởng chung đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn huyện nói riêng và cả tỉnh nói chung (*riêng các hộ vay vốn không phối hợp để đối chiếu, xác nhận thì mọi vướng mắc kiến nghị sau này liên quan đến khoản vay của mình thì Phòng giao dịch NHCSXH huyện không giải quyết*).

Kính đề nghị Chủ tịch UBND các xã, thị trấn (trừ xã Ba Liên) quan tâm chỉ đạo các thành phần liên quan để bám sát công việc sớm hoàn thành công tác đối chiếu, phân loại nợ trên địa bàn huyện. Trong quá trình triển khai thường xuyên



trao đổi những tồn tại, vướng mắc với Phòng giao dịch NHCSXH huyện, các nội dung khác thực hiện theo hướng dẫn của Tổng giám đốc NHCSXH tại văn bản số 10726/NHCS – QLN ngày 19/11/2021, văn bản số 4363/NHCS – QLN ngày 30/12/2015 để tháo gỡ ngay và kịp thời đề xuất, tham mưu cho Trường ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện chỉ đạo hoàn thành công tác đối chiếu, phân loại nợ, để có cơ sở Phòng giao dịch NHCSXH huyện tổ chức Hội nghị tổng kết đối chiếu, phân loại nợ theo đúng thời gian quy định để hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn được thuận lợi và thông suốt nhằm nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện trong thời gian đến./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT UBND huyện;
- Trường BDD HĐQT NHCSXH huyện;
- Thành viên BDD HĐQT NHCSXH huyện;
- Các Hội đoàn thể huyện;
- 02 Tổ CMNV;
- CBVC đơn vị;
- Lưu VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thanh Hoàng**



**TÌNH HÌNH ĐỔI CHIẾU, PHÂN LOẠI NỢ VAY**  
(Số liệu tính đến thời điểm: 10h 16 ngày 06/05/2022)



S T T	Tên xã (phường, thị trấn)	Đã đổi chiếu	Số thôn				Số tổ				Số khách hàng		
			Phải đổi chiếu	Đã đổi chiếu	Đã hoàn thành	Tỷ lệ hoàn thành	Phải đổi chiếu	Đã đổi chiếu	Đã hoàn thành	Tỷ lệ hoàn thành	Phải thực hiện	Đã đổi chiếu	Tỷ lệ đ/chiếu
1	Ba Tơ	X	8	8	3	38%	23	23	7	30%	799	758	95%
2	Ba Động	X	4	4	0	0%	14	14	3	21%	382	343	90%
3	Ba Vì	X	6	6	0	0%	13	13	2	15%	418	390	93%
4	Ba Cung	X	4	4	3	75%	8	8	6	75%	238	235	99%
5	Ba Thành	X	4	4	2	50%	11	11	5	45%	312	293	94%
6	Ba Vinh	X	9	9	7	78%	16	16	14	88%	432	429	99%
7	Ba Điền	X	4	4	2	50%	5	5	3	60%	139	134	96%
8	Ba Bích	X	5	5	3	60%	6	6	3	50%	171	158	92%
9	Ba Lễ	X	4	4	1	25%	6	6	3	50%	130	120	92%
10	Ba Nam	X	3	3	1	33%	4	4	2	50%	115	105	91%
11	Ba Dinh	X	7	7	2	29%	15	15	9	60%	492	474	96%
12	Ba Tô	X	7	7	1	14%	18	18	6	33%	659	617	94%
13	Ba Tiêu	X	4	4	0	0%	8	8	2	25%	331	301	91%
14	Ba Xa	X	7	7	0	0%	15	15	1	7%	621	527	85%
15	Ba Ngạc	X	4	4	0	0%	10	10	6	60%	312	294	94%
16	Ba Trang	X	5	5	4	80%	5	5	4	80%	158	155	98%
17	Ba Khâm	X	3	3	1	33%	6	6	3	50%	179	175	98%
18	Ba Liên	X	2	2	2	100%	5	5	5	100%	172	172	100%
19	Ba Giang	X	3	3	1	33%	7	7	4	57%	194	171	88%
<b>Tổng cộng</b>		<b>19</b>	<b>93</b>	<b>93</b>	<b>33</b>	<b>35%</b>	<b>195</b>	<b>195</b>	<b>88</b>	<b>45%</b>	<b>6,254</b>	<b>5,851</b>	<b>94%</b>



